

Bản án số: 581/2023/HS-ST

Ngày: 31/10/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Tám

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Bà Lưu Kim Sáng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký TAND thành phố Biên Hoà.

**- Đại diện VKSND thành phố Biên Hoà tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở TAND thành phố Biên Hoà, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 550/2023/HSST ngày 22 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 571/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 và Thông báo dời thời gian mở phiên tòa xét xử vụ án số 55/TB-TA ngày 24/10/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1986 tại tỉnh Nam Định; Nơi đăng ký thường trú: khu phố V, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở: Tổ 9B, khu phố H, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Trần Văn P, sinh năm 1952 (đã chết); Họ tên mẹ: Trần Thị M, sinh năm 1952 (đã chết); Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; Họ tên vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1989, bị cáo có 01 con sinh năm 2014;

Tiền án: bị cáo có 02 tiền án: Ngày 29/12/2006, bị Toà án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, H chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/9/2013; Ngày 07/8/2015, bị Toà án nhân dân thành phố Biên Hoà xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, H chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2021.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 10/7/2003, bị Toà án nhân dân thành phố Biên Hoà xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 03/02/2023, chuyển tạm giam theo lệnh số 309 ngày 11/02/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hoà (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Trần Văn H là người sử dụng trái phép chất ma túy, để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, H nảy sinh ý định mua ma túy và bán lại cho người nghiện.

Trong khoảng thời gian từ tháng 01/2023 đến ngày 02/02/2023, tại khu vực Cầu số 1 gần ngã ba Cây Dừa thuộc Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh, H đã 02 lần mua ma túy của đối tượng tên Quân (không rõ lai lịch), cụ thể như sau: lần 01 mua 01 gói ma túy (Heroin) với giá 10.000.000đ (Mười triệu đồng) và lần 02 mua 01 gói ma túy (Heroin) với giá 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Sau khi mua ma túy, H mang số ma túy trên về nhà của H tại tổ 9B, khu phố Hương Phước, phường Phước Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai chia thành nhiều gói nhỏ, mục đích để sử dụng và bán cho người nghiện.

Cách thức: Người nghiện có nhu cầu mua ma túy sẽ gọi điện cho H vào số thuê bao 0382036974 để thỏa thuận số lượng, giá mua và địa điểm giao ma túy. H hẹn gặp người nghiện tại khu vực vòng xoay Cổng 11, thuộc phường Long Bình, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai để giao ma túy và nhận tiền hoặc trực tiếp gặp H tại vòng xoay Cổng 11 để mua ma túy. Cụ thể:

- Trong khoảng thời gian từ tháng 01/2023 đến ngày 03/02/2023, tại vòng xoay Cổng 11 địa chỉ nêu trên, H đã bán cho Nguyễn Thế Long N (sinh năm 1993, ngụ ấp Tân Bắc, xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai) 10 lần mỗi lần 01 gói ma túy với giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)/gói, được tổng số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng). H đã tiêu xài hết 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng), còn lại 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

- Vào khoảng 15 giờ ngày 02/02/2023, tại quán nước (không rõ tên) thuộc khu vực vòng xoay Cổng 11, H đã 01 lần bán cho đối tượng (chưa rõ lai lịch) 08 gói ma túy với giá 8.000.000đ (Tám triệu đồng). Số tiền bán ma túy thu được, H đã tiêu xài cá nhân hết.

Đến khoảng 15 giờ ngày 03/02/2023, khi H đang cất giấu 08 gói ma túy trong túi quần phía trước bên pH H đang mặc và điều khiển xe mô tô biển số 60F4-208.50 đi đến khu vực phía trước nhà số 37, đường Võ Nguyên Giáp, khu phố V, phường P, thành phố B thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh Đồng Nai phối hợp với Công an phường Phước Tân kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Cơ quan điều tra Trần Văn H khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ:

- 08 (tám) gói nilon chứa chất rắn màu trắng đã được niêm phong, có chữ ký của Trần Văn H và hình dấu mộc tròn của Công an phường Phước Tân.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, số Imei1 862758041609710, số Imei2 862758041609728, số thuê bao 0382036974 của Trần Văn H sử dụng vào việc mua, bán ma túy; 01 điện thoại di động hiệu VIVO, số Imei 864215057224114, số thuê bao 0983899610 của H không liên quan đến việc phạm tội.

- 01 (một) xe mô tô biển số 60F4-208.50 là xe của Trần Văn H sử dụng vào việc mua, bán ma túy.

- Số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng), trong đó: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) là tiền H bán ma túy; 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) không liên quan đến việc phạm tội.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, số Imei 355693075675077, số thuê bao 0933214053 của Nguyễn Thế Long N, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nhân.

Tại Kết luận giám định số 200/KL-KTHS ngày 09/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận: “Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 8,3215 gam, loại: Heroin

Tại cáo trạng số 543/CT-VKSBH-HS ngày 15/9/2023 truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn H mức án từ 09 (chín) năm tù đến 10 (mười) năm tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác và đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai trái và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự

thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng được thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 01/2023 đến ngày 03/02/2023, tại khu vực vòng xoay Cổng 11, thuộc phường Long Bình, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, Trần Văn H đã có hành vi 11 lần bán trái phép chất ma túy cho người nghiện, cụ thể: 01 lần bán 08 gói cho đối tượng (chưa rõ lai lịch) với giá 8.000.000đ (Tám triệu đồng); 10 lần bán cho Nguyễn Thế Long N mỗi lần 01 gói với giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)/gói. Đến khoảng 15 giờ ngày 03/02/2023, H đang có hành vi cất giấu 8,3215 gam ma túy, loại: Heroin mục đích để bán lại cho người khác, thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh Đồng Nai phối hợp với Công an phường Phước Tân kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Bị cáo H đã có hai tiền án cùng về tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Cụ thể: Ngày 29/12/2006, H bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, H chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/9/2013; Ngày 07/8/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hoà xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, H chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2021. Theo khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự, bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Hành vi của bị cáo Trần Văn H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà đã viện dẫn và truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và đối với xã hội. Chỉ vì lòng tham, muốn trục lợi bất chính nên bị cáo đã bất chấp tất cả, nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại tới chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, không những góp phần làm suy giảm sức khỏe con người, suy thoái nòi giống mà còn là nguyên nhân làm lây lan căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS và phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy của Nhà nước. Bị cáo đã một lần bị xét xử về tội “trộm cắp tài sản” với mức án 07 tháng tù, hai lần bị xét xử

về tội “mua bán trái phép chất ma túy” với các mức án 08 năm tù và 08 năm 06 tháng tù và nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội rất nguy hiểm, thể hiện bị cáo là người rất khó cải tạo, coi thường pháp luật. Do đó, cần pH có hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

3.2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không có

3.3. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ sau giám định là vật cấm tàng trữ lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, số Imei1 862758041609710, số Imei2 862758041609728, số thuê bao 0382036974; 01 (một) xe mô tô biển số 60F4-208.50 của Trần Văn H sử dụng vào việc phạm tội và số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) do H phạm tội mà có cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu VIVO, số Imei 864215057224114, số thuê bao 0983899610 của H do không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Điều tra trả lại cho H là đúng quy định pháp luật.

- Buộc bị cáo giao nộp số tiền 10.700.000đ (Mười triệu bảy trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có để sung ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

[5] Đối với Quân và đối tượng (chưa rõ lai lịch) có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với Trần Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thế Long N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp với quy định pháp luật..

[6] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b, i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt: bị cáo Trần Văn H 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/02/2023.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ sau giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, số Imei1 862758041609710, số Imei2 862758041609728, số thuê bao 0382036974;

+ 01 (một) xe mô tô biển số 60F4-208.50 của Trần Văn H sử dụng vào việc phạm tội;

+ Số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) do H phạm tội mà có.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2023 và Giấy nộp tiền mặt số 22510476 ngày 24/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

- Buộc bị cáo Trần Văn H giao nộp số tiền 10.700.000đ (Mười triệu bảy trăm nghìn đồng) có được từ việc phạm tội để sung vào ngân sách Nhà nước

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Văn H pH chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Công an TP. Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan THAHS;
- Chi cục THADS TP Biên Hòa;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Tám**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Tám**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Biên Hoà;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tp.Biên Hoà;
- Chi cục THADS tp.Biên Hoà;
- Bị cáo – Nhà tạm giữ
- Thi hành án hình sự;
- Bị hại;
- Lưu.

**Lê Thị Tám**